

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 274, Điều 275, Điều 504, Điều 507, Điều 512 khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 294/2025/TLST-DS ngày 19/6/2025 (số thụ lý mới: 132/2025/TLST-DS ngày 19/6/2025), về việc “*Tranh chấp hợp đồng góp vốn*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị Thân Thị V, sinh năm 1996

Nơi cư trú: TDP T, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (Nay là phường T, tỉnh Bắc Ninh).

* *Bị đơn*:

- Công ty TNHH T1 568

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Đình T

Địa chỉ trụ sở công ty: Lô F đường T, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (Nay là phường B, tỉnh Bắc Ninh).

- Ông Hà Đình T, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Lô 06 BT01 đường Tỉnh lộ 295B, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng:

- Công ty TNHH T1 568 có nghĩa vụ thanh toán cho chị Thân Thị V số tiền 160.000.000 (Một trăm sáu mươi triệu) đồng theo Hợp đồng góp vốn ký ngày 28/4/2023, phương án thanh toán như sau:

+ Lần 1: Ngày 31/10/2025 trả 60.000.000 đồng.

+ Lần 2: Ngày 30/3/2026 trả 50.000.000 đồng.

+ Lần 3: Ngày 30/6/2026 trả 50.000.000 đồng.

Trường hợp Công ty TNHH T1 568 vi phạm bất cứ lần trả tiền nào như nêu trên, thì chị Thân Thị V đều có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền Công ty TNHH T1 568 chưa thanh toán cho chị Thân Thị V trong tổng số tiền 160.000.000 đồng.

- Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất 10%/năm.

2.2. Về án phí:

- Công ty TNHH T1 568 chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 4.000.000 đồng.

- Hoàn trả chị Thân Thị V 5.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002943 ngày 17/6/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang (nay là cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 1- Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Mạnh Thắng